

Bản án số 59/2020/HNGĐ-ST

Ngày 11 tháng 11 năm 2020

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Quyết và bà Lê Thị Nhó.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 11/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/10/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 30 phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ liên lạc: Số K47/30 đường T, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- Bị đơn: Ông Đào Thanh H, sinh năm 1994; địa chỉ: Số K29/5 đường T, tổ 25, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Lê Thị Thanh T trình bày:***

Tôi và ông Đào Thanh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tôi không hợp nhau về tính tình và quan điểm sống. Vì mâu thuẫn giữa vợ chồng không giải quyết được nên chúng tôi đã sống ly thân hơn một năm nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với ông Đào Thanh H.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Đào Lê Thanh L, sinh ngày 09/02/2019, tôi yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

*** Trong bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là ông Đào Thanh H trình bày:**

Tôi thống nhất lời trình bày của vợ tôi về thời gian và địa điểm kết hôn. Trong quá trình chung sống, tôi xác nhận giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong nhiều vấn đề và vợ tôi có quan hệ tình cảm bên ngoài dẫn đến vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc, thường xuyên cãi vã và chúng tôi đã sống ly thân khoảng 04 tháng nay. Nay vợ chồng tôi không còn yêu thương nhau và trên thực tế không còn sống chung nữa nên tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Đào Lê Thanh L, sinh ngày 09/02/2019. Vì bà T có quan hệ tình cảm bên ngoài nên tôi yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chúng tôi có 01 chiếc xe mô tô BKS 43A1-01366, giá trị tạm tính 79.000.000đ. Đồng thời, trước đây chúng tôi có đặt cọc số tiền 500.000.000đ để mua nhà đất nhưng vì chúng tôi chưa trả đủ tiền mua nhà nên chưa làm thủ tục sang tên chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Nhưng tôi không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung của vợ chồng.

Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng đã xác định: Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho bà T ly hôn với ông H và giao con chung là Đào Lê Thanh L, sinh ngày 09/02/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên, ông H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi. Các vấn đề khác bà T xác định không có, không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa bà Lê Thị Thanh T với ông Đào Thanh H là tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ cư trú ở địa bàn quận Thanh Khê nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn ông H vắng mặt lần thứ hai có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Lê Thị Thanh T kết hôn với ông Đào Thanh H vào ngày 07/9/2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng, đây là hôn nhân tự nguyện và đảm bảo các quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được thừa nhận và bảo vệ.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng bà T ông H đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp về tính tình, quan điểm sống, vợ chồng không có trách nhiệm với nhau dẫn đến vợ chồng thường xảy ra bất hòa. Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống vợ chồng của bà T và ông H thực sự đã phát sinh mâu thuẫn và đã trầm trọng kéo dài cho đến nay. Hai người đã sống ly thân một thời gian và đến nay không hàn gắn được. Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, ông H cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc ly hôn với ông H là hoàn toàn phù hợp.

[2.2] Về con chung: Bà Lê Thị Thanh T và ông Đào Thanh H có 01 con chung là Đào Lê Thanh L, sinh ngày 09/02/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà T và ông H đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay, con chung của bà T và ông H đang dưới 36 tháng tuổi và đang do bà T đang trực tiếp nuôi dưỡng nên căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T, giao con chung chưa thành niên cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), ông H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà T ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Bà T ông H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[3] Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà T phải chịu 300.0000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Thanh T về việc “Ly hôn” đối với ông Đào Thanh H.

Xử:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh T được ly hôn với ông Đào Thanh H.

* Về con chung: Giao con chung là Đào Lê Thanh L, sinh ngày 09/02/2019 cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên (18 tuổi). Ông Đào Thanh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết

* Về nợ chung: Không có.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà Lê Thị Thanh T phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai thu số 1890 ngày 28/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THSDS Q. Thanh Khê;
- UBND phường H, quận K, TP Đà Nẵng;
- (Giấy CNKH số ... ngày 07/9/2018)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Đặng Ngọc Cường